**CHƯƠNG 4: BỘ MÁY NHÀ NƯỚC**

**1. Vai trò của Chính phủ là:**

a/ Tham gia vào hoạt động lập pháp.

**b/ Thi hành pháp luật.**

c/ Bổ nhiệm thẩm phán của tòa án.

d/ Đóng vai trò nguyên thủ quốc gia.

**2. Chính phủ là cơ quan:**

a/ Được hình thành bởi cơ quan đại diện, cơ quan lập pháp.

b/ Chịu trách nhiệm trước cơ quan đại diện, cơ quan lập pháp.

**c/ Thực hiện pháp luật do cơ quan lập pháp ban hành.**

d/ Bị bất tín nhiệm và giải tán bởi cơ quan đại diện, cơ quan lập pháp.

**3. Nhận định nào sau đây đúng với cơ quan Lập pháp.**

a/ Cơ quan đại diện là cơ quan lập pháp.

**b/ Cơ quan lập pháp là cơ quan đại diện.**

c/ Cơ quan lập pháp và cơ quan đại diện là một.

d/ Cơ quan lập pháp không là cơ quan đại diện.

**4. Tòa án cần phải độc lập và tuân theo pháp luật vì:**

a/ Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích của nhân dân.

b/ Tòa án là cơ quan nhà nước.

c/ Tòa án đại diện cho nhân dân.

**d/ Tòa án bảo vệ pháp luật.**

**5. Sự độc lập của Tòa án được hiểu là:**

a/ Tòa án được hình thành một cách độc lập.

b/ Tòa án trong hoạt động của mình không bị ràng buộc.

c/ Tòa án chủ động giải quyết theo ý chí của thẩm phán.

**d/ Tòa án chỉ tuân theo pháp luật, không bị chi phối.**

**6. Tổng thống, Chủ tịch, Nhà vua phù hợp với trường hợp nào sau đây:**

a/ Do cơ quan lập pháp bầu ra.

b/ Đứng đầu cơ quan Hành pháp.

c/ Đứng đầu cơ quan Tư pháp.

**d/ Nguyên thủ quốc gia.**

**7. Cơ quan nhà nước nào sau đây đóng vai trò xây dựng pháp luật:**

**a/ Cơ quan đại diện.**

b/ Chính phủ.

c/ Nguyên thủ quốc gia.

d/ Tòa án.

**8. Cơ quan nào đóng vai trò quan trọng nhất trong việc bảo vệ pháp luật.**

a/ Quốc hội.

b/ Chính phủ.

**c/ Tòa án.**

d/ Nguyên thủ quốc gia.

**9. Pháp luật được thực hiện chủ yếu bởi cơ quan nào sau đây:**

a/ Quốc hội.

**b/ Chính phủ.**

c/ Tòa án.

d/ Nguyên thủ quốc gia.

**10. Nguyên tắc của bộ máy nhà nước là:**

**a/ Cơ sở cho việc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.**

b/ Nền tảng cho việc hình thành những nhiệm vụ và chức năng của nhà nước.

c/ Tạo nên tính tập trung trong bộ máy nhà nước.

d/ Xác định tính chặt chẽ của bộ máy nhà nước.

**11. Bộ máy nhà nước mang tính hệ thống, chặt chẽ bởi:**

a/ Các cơ quan nhà nước có mối liên hệ chặt chẽ với nhau.

**b/ Được tổ chức theo những nguyên tắc chung, thống nhất.**

c/ Các cơ quan nhà nước ở địa phương phải tuân thủ các cơ quan ở Trung ương.

d/ Nhà nước bao gồm các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương.

**12. Khi phân biệt cơ quan nhà nước và các tổ chức xã hội, những dấu hiệu nào sau đây KHÓ có thể phân biệt:**

**a/ Tính tổ chức, chặt chẽ.**

b/ Có thẩm quyền (quyền lực nhà nước).

c/ Thành viên là những cán bộ, công chức.

d/ Là một bộ phận của bộ máy nhà nước.

**13. Trình độ tổ chức bộ máy nhà nước phụ thuộc vào:**

a/ Nguyên tắc tổ chức bộ máy nhà nước.

b/ Chức năng của nhà nước.

**c/ Sự phát triển của xã hội.**

d/ Số lượng và mối quan hệ giữa các cơ quan nhà nước.